

IGF-1 (INSULIN-LIKE GROWTH FACTOR 1) PUBERTAL RANGES BY TANNER STAGE

AGE	TANNER STAGE I	TANNER STAGE II	TANNER STAGE III	TANNER STAGE IV & V	
3 years	26-162 ng/mL	-	-	_	
4 years	32-179 ng/mL	-	_	-	
5 years	39-198 ng/mL	-	_		
6 years	55-238 ng/mL	-	-	-	
7 years	55-268 ng/mL	-	-	-	
8 years	64-259 ng/mL	89–369 ng/mL	-	-	
9 years	74-282 ng/mL	96–399 ng/mL	192–568 ng/mL	-	
10 years	85–306 ng/mL	104-431 ng/mL	192–568 ng/mL		
11 years	97-332 ng/mL	112-466 ng/mL	192–568 ng/mL	268-646 ng/mL	
12 years	110-358 ng/mL	121-504 ng/mL	192–568 ng/mL	248-612 ng/mL	
13 years	=	131-545 ng/mL	192–568 ng/mL	229-579 ng/mL	
14 years	=	136–566 ng/mL	192–568 ng/mL	211-547 ng/mL	
15 years	=	-	192–568 ng/mL	194-516 ng/mL	
16 years	=	-	-	177–487 ng/mL	
17 years	-	-	_	162-458 ng/mL	
18 years	_	_	-	147-430 ng/mL	

MALE PUBERTAL RANGES BY TANNER STAGE					
AGE	TANNER STAGE I	TANNER STAGE II & III	TANNER STAGE IV & V		
3 years	20-141 ng/mL	-	-		
4 years	25–157 ng/mL	-	-		
5 years	30-174 ng/mL	-	-		
6 years	37-192 ng/mL	-	-		
7 years	44-211 ng/mL	-	-		
8 years	52-231 ng/mL	39-264 ng/mL	-		
9 years	61-252 ng/mL	52-304 ng/mL	-		
10 years	71-275 ng/mL	67-347 ng/mL	-		
11 years	82-299 ng/mL	86-393 ng/mL	277-673 ng/mL		
12 years	93-324 ng/mL	106-443 ng/mL	265-652 ng/mL		
13 years	106-350 ng/mL	130-497 ng/mL	241-612 ng/mL		
14 years	120-377 ng/mL	156-554 ng/mL	220-574 ng/mL		
15 years	127-391 ng/mL	185-616 ng/mL	199–537 ng/mL		
16 years	-	201-648 ng/mL	180-501 ng/mL		
17 years		-	161-467 ng/mL		
18 years	-	-	144-434 ng/mL		



visit our website for more information:

WWW.ARUPLAB.COM

ARUP LABORATORIES

500 Chipeta Way Salt Lake City, UT 84108 Phone: (800) 522-2787 Fax: (801) 583-2712